

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HC-PT

Ngày: 24 - 12 - 2020

V/v: “*Khiếu kiện quyết định
giải quyết khiếu nại*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Long
Các Thẩm phán: Ông Lê Tự
Ông Nguyễn Xuân Điền

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thoa, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- **Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:** Ông Đinh Văn Chánh, Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Vào ngày **24 tháng 12** năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 44/2020/TLPT-HC ngày 26/10/2020, về việc “*Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2020/HC-ST ngày 08-9-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 352 /2020/QĐ-PT ngày **08 tháng 12** năm 2020, giữa:

1. **Người khởi kiện:** Ông Đinh T, sinh năm 1935; Trú tại: Lô 23 đường B, tổ 1, khu vực 1, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. **Người bị kiện:** Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền có ông Phan Đình H, Phó Giám đốc Sở LĐ -TB & XH; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt (Văn bản ủy quyền số 3186/GUQ ngày 17/11/2020)

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định, Người đại diện theo ủy quyền có ông Phan Đình H, Phó Giám đốc Sở LĐ -TB & XH; có đơn đề nghị xét xử

vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1935; vắng mặt.
- Chị Đinh Thị Kim H, sinh năm 1968; vắng mặt.
- Anh Đinh Hữu L, sinh năm 1972; vắng mặt.
- Chị Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1998;
- Chị Nguyễn Mai T, sinh năm 1979; vắng mặt.
- Cháu Đinh Cẩm M, sinh năm 2011; vắng mặt.

Đồng trú tại: Lô 23 đường B, tổ 1, khu vực 1, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

4. *Người kháng cáo:* Ông Đinh T, là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, người khởi kiện ông Đinh T trình bày:*

Ông Đinh T khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 465/QĐ-SLĐTBXH ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định (QĐ 465) vì quyết định này có nội dung không công nhận khiếu nại đề nghị miễn giảm tiền sử dụng đất của hộ gia đình ông đối với lô đất tái định cư số 39-ĐƠ10, diện tích 52m², đường số A9 thuộc Khu tái định cư Đ - N mà gia đình ông đã được Nhà nước bồi thường, hỗ trợ trong dự án Khu du lịch sinh thái Đ.

Thửa đất tại tổ 49, khu vực 9, phường Đ, thành phố Q bị thu hồi trong dự án Khu du lịch sinh thái Đ có nguồn gốc là của cha mẹ vợ ông (ông Phạm B và bà Nguyễn L) tạo lập trước năm 1975; sau đó cha mẹ vợ ông để lại cho vợ chồng ông là Đinh T, Nguyễn Thị B. Năm 2008, vợ chồng ông làm nhà ở nhưng không sinh sống thường xuyên do không có điện nước và đi lại khó khăn. Khi thu hồi thì ông được giao lô đất số 39-ĐƠ10, diện tích 52m², đường số A9 thuộc Khu tái định cư Đ - N nêu trên, có thu tiền sử dụng đất theo giá quy định của nhà nước.

Ông xác định là tại thời điểm Nhà nước thu hồi đất của vợ chồng ông trong dự án Khu du lịch sinh thái Đ thì ngoài thửa đất tại tổ 49, khu vực 9, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định thì vợ chồng ông không có nhà và đất nào khác. Gia đình ông T thuộc trường hợp gia đình chính sách xã hội, là con của liệt sĩ Đinh Hữu X và từ trước đến nay, gia đình ông chưa hưởng bất kỳ chính sách nào liên quan đến diện gia đình thân nhân của Liệt sỹ, về miễn, giảm tiền sử dụng đất.

Đối với nhà và đất tại Tổ 7A, khu vực 1, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định là đất tái định cư của Nhà nước đền bù khi thu hồi đất của gia đình để thực hiện dự án Cầu đường Q - N; thửa đất bị thu hồi này là do vợ chồng ông nhận chuyển nhượng của người khác. Thời điểm Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất tại thửa đất Tổ 7A, khu vực 1, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định thì gia đình ông đã nộp đầy đủ tiền sử dụng đất chứ không có xin miễn giảm; sau này vợ chồng ông đã chuyển nhượng thửa đất này cho con là Đặng Quang S và Đinh Thị Kim L vào năm 2015.

- Người đại diện hợp pháp của người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Phan Đình H - Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định trình bày:

Thực hiện dự án Khu du lịch sinh thái Đ, thửa đất tại tổ 49, khu phố 9, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định của vợ chồng ông Đinh T bị ảnh hưởng thu hồi và hộ ông Đinh T đã được giao 01 lô đất tái định cư số 39-ĐƠ10, diện tích 52m², đường số A9 thuộc Khu tái định cư Đ - N theo Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định. Thửa đất nói trên có nguồn gốc là do ông Phạm B tạo lập trước năm 1975; ông B tặng cho 01 phần đất cho con là Nguyễn Thị L sử dụng, bà L chết để lại cho con là Nguyễn Thị B (vợ ông Đinh T) sử dụng. Ngày 28/3/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Q có Công văn số 665/UBND-LĐTBXH về việc đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 118/TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở (viết tắt là Quyết định số 118) cho hộ ông Đinh T.

Qua xem xét và xác minh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định nhận thấy:

Ông Đinh T là con liệt sĩ Đinh Hữu X, là thân nhân liệt sĩ; căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 1 Quyết định 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 118 và Điều 3 Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước cách mạng tháng 8 năm 1945 cải thiện nhà ở (viết tắt là Quyết định 117) thì ông Đinh T là đối tượng được xem xét miễn, giảm tiền sử dụng đất theo Quyết định số 118. Tuy nhiên, để xem xét miễn, giảm tiền sử dụng đất cần căn cứ các điều kiện sau đây:

- Người có công với Cách mạng có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt không thể tạo lập được nhà ở mà chưa được thuê nhà của Nhà nước hoặc bị mất nhà do thiên

tai, hoả hoạn... thì tùy theo điều kiện của địa phương, hoàn cảnh và công lao của từng người được xét tặng "Nhà tình nghĩa", được giao đất làm nhà ở, hoặc được mua nhà trả góp (Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Quyết định số 118).

- Các đối tượng thuộc diện chính sách theo Quyết định số 118, mà bản thân và gia đình họ đã có nhà ở, đã được hóa giá nhà hoặc đã được giao đất ở thì không thuộc diện xét giao đất ở mà miễn giảm theo Quyết định số 118 (theo Công văn số 262/UB-VX ngày 21/02/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

Đối chiếu với các quy định nói trên thì ông Đinh T không thuộc trường hợp có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt không thể tạo lập được nhà ở, không thuộc diện xem xét miễn giảm tiền sử dụng đất; bởi lẽ: Ngoài thửa đất tại tổ 49, khu vực 9, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định thì vợ chồng ông Đinh T còn có nhà tại tổ 7A, khu vực 1, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định và vào năm 2015, vợ chồng ông đã chuyển nhượng lại cho ông Đặng Quang S và bà Đinh Thị Kim L (con ông T).

Ngày 15/5/2019, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định đã có Công văn số 1135/SLĐTBXH-NCC trả lời cho UBND thành phố Q về các trường hợp miễn giảm tiền sử dụng đất hộ gia đình có công trong đó có hộ ông Đinh T.

Ngày 24/5/2019, ông Đinh T có đơn đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định xem xét miễn giảm tiền sử dụng đất theo Quyết định số 118. Ngày 12/6/2019, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định có Công văn số 1431/SLĐTBXH-NCC phúc đáp đơn đề nghị miễn giảm tiền sử dụng đất của ông Đinh T (Công văn số 1431); nội dung công văn nói trên là trường hợp hộ ông Đinh T đã có nhà, đất ở và đã chuyển nhượng cho con nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Quyết định số 118 thì không thuộc diện xem xét miễn giảm tiền sử dụng đất.

Ông Đinh T có đơn khiếu nại đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 2 Quyết định số 118 đối với trường hợp của ông. Ngày 31/12/2019, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định đã ban hành QĐ 465 không công nhận nội dung khiếu nại của ông Đinh T và giữ nguyên Công văn số 1431.

- *Những có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị B, chị Đinh Thị Kim H, anh Đinh Hữu L, chị Nguyễn Hoàng D, chị Nguyễn Mai T thống nhất trình bày:* Thống nhất với nội dung trình bày của ông Đinh T về việc yêu cầu Tòa án hủy QĐ 465; ngoài ra, xin được vắng mặt tại tất cả các phiên tòa.

[2] Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2020/HC-ST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

- Căn cứ vào quy định tại Điều 30; Điều 32; Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 194 Luật Tổ tụng hành chính;

- Căn cứ vào quy định của Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; Quyết định số 118/TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở; Quyết định 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 118/TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở và Điều 3 Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước cách mạng tháng 8 năm 1945 cải thiện nhà ở.

- Căn cứ quy định tại Điều 29 Luật tổ tụng hành chính; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đinh T về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 465/QĐ-SLĐT BXH ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Lao động -Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[3] Kháng cáo: Ngày 23/9/2020 ông Đinh T kháng cáo toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm; lý do kháng cáo: ông Đinh T là con liệt sĩ Đinh Hữu X, là thân nhân liệt sĩ; căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 1 Quyết định 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 118 và Điều 3 Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước cách mạng tháng 8 năm 1945 cải thiện nhà ở (Quyết định 117) thì ông Đinh T là đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất; từ trước đến nay ông T chưa được cấp, giao nhà đất hay miễn, giảm tiền sử dụng đất theo chế độ thân nhân liệt sĩ lần nào. Đề nghị sửa án sơ thẩm, chấp nhận khởi kiện của Ông.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người kháng cáo giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính. Về nội dung: Do hộ ông Đinh T không thuộc trường hợp có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt không thể tạo lập được nhà ở, ông T đã có nhà ở và đã chuyển nhượng cho con, căn cứ theo điểm a khoản 2 Điều 2 Quyết định 118 thì không thuộc diện xem xét miễn giảm tiền sử dụng đất; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Đinh T, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1] Xác định nội dung khởi kiện:

Tại Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định đã quyết định giao cho hộ ông Đinh T 01 lô đất ở tái định cư số 39-ĐƠ10, diện tích 52m², đường số A9 thuộc Khu tái định cư Đ - N, phường N, thành phố Q; với hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất theo đơn giá là 16.000.000 đồng/m².

Ngày 22-02-2019 ông Đinh T có đơn xin hỗ trợ miễn giảm tiền sử dụng đất theo diện con liệt sỹ; được Chính quyền phường N, thành phố Q kiểm tra, xác minh và lập Biên bản thống nhất trình lên các Cơ quan cấp trên xem xét ngày 25-02-2019. Tại Biên bản Kiểm tra xác minh ngày 27-03-2019 của Phòng Lao động, thương binh và Xã hội, Phòng Tài nguyên – Môi trường và các ngành liên quan của thành phố Q đã xác định từ trước đến nay hộ ông Đinh T chưa được hỗ trợ về nhà ở, đất ở. Ủy ban nhân dân thành phố Q đã có Văn bản số 665/UBND-LĐTBXH ngày 28-03-2019 đề nghị miễn giảm tiền sử dụng đất cho hộ ông Đinh T theo Quyết định 118/TTg.

Tại Văn bản số 1135/SLĐTBXH-NCC ngày 15-5-2019 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định trả lời đề nghị miễn giảm tiền sử dụng đất cho hộ Đinh T của UBND thành phố Q là không có cơ sở xem xét; Đồng thời tại Văn bản 1431/SLĐTBXH-NCC ngày 12-6-2019 của Sở Lao động- Thương binh và Xã hội cũng trả lời cho ông Đinh T là trường hợp của ông không thuộc diện xem xét miễn giảm tiền sử dụng đất. Ông Đinh T thực hiện quyền khiếu nại và Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 465/QĐ-SLĐTBXH ngày 31-12-2019 với nội dung không công nhận khiếu nại.

Ông Đinh T khởi kiện Quyết định giải quyết khiếu nại số 465/QĐ-SLĐTBXH ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định.

[2] Xét kháng cáo:

[2.1] Xem xét điều kiện được giảm tiền sử dụng đất của ông Đinh T: Ông Đinh T là con ruột của Liệt sỹ Đinh Hữu X, được xác định là thân nhân liệt sỹ theo khoản 1 Điều 14 của Pháp lệnh ưu đãi người có công cách mạng.

Theo quy định tại điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 2 của Quyết định 118/TTg ngày 27-02-1996 của Thủ tướng Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 1, Điều 2 Quyết định 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 và quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị Định 45/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 thì trường hợp hộ ông Đinh T được giao đất làm nhà ở, thuộc đối tượng là “*thân nhân liệt sỹ*” nên trong diện được giảm nộp tiền sử dụng đất.

Ông Đinh T từ trước đến nay chưa được xem xét giao đất ở, nhà ở, miễn giảm tiền sử dụng đất và các chế độ khác về cải thiện nhà ở, giao đất ở theo diện chính sách thân nhân liệt sỹ, người có công Cách mạng; nội dung này đã được làm rõ, được các bên đương sự thừa nhận và đã được UBND thành phố Q xác định; nên thuộc trường hợp xem xét lần đầu tiên, đáp ứng điều kiện “*xét giảm một lần*” được thực hiện trực tiếp với đối tượng được miễn, giảm và tính trên số tiền sử dụng đất phải nộp theo quy định tại Điều 10 Nghị Định 45/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ và khoản 4 Điều 2 Quyết định 118/TTg ngày 27-02-1996 của Thủ tướng Chính phủ.

Theo các căn cứ nêu trên thì trường hợp ông Đinh T đủ điều kiện để được giảm 70% tiền nộp sử dụng đất của lô đất được giao số 39-ĐƠ10, diện tích 52m², đường số A9 thuộc Khu tái định cư Đ - N. Quyết định giải quyết khiếu nại số 465/QĐ-SLĐTBXH ngày 31-12-2019 không có căn cứ về nội dung.

[2.2] Xem xét các căn cứ mà Bản án sơ thẩm nhận định: Bản án sơ thẩm xác định ông T không có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt không thể tạo lập được nhà ở, đã có nhà ở từ trước nên không đủ điều kiện để áp dụng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Quyết định số 118 trong trường hợp này là không phù hợp, bởi điều kiện này chỉ áp dụng cho những đối tượng được hưởng ưu đãi theo quy định tại *điểm a*. Ông T là thân nhân liệt sỹ và thuộc trường đã được giao đất làm nhà ở, nên thuộc trường hợp áp dụng tại điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 2 Quyết định 118. Điều kiện áp dụng ở “*điểm a*” không bao gồm là điều kiện để áp dụng cho cả “*điểm c*” trong khoản 2 Điều 2 Quyết định số 118/TTg. Thực tế hiện nay ông Đinh T đang không

có nhà ở tại địa phương, việc ông Đinh T có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hay không, đã có nhà ở hay chưa, đều không ảnh hưởng đến quyền lợi chính sách về người có công Cách mạng của ông T trong trường hợp này.

Công văn số 262/UB-VX ngày 21/02/2001 của UBND tỉnh Bình Định hướng dẫn những đối tượng đã có nhà đất ở thì không xét giao đất ở mới và miễn, giảm nộp tiền sử dụng đất được giao mới đó. Trường hợp của ông T cũng không thuộc diện này, bởi nếu thuộc diện này thì ông không được giao đất, trường hợp của ông T đã được giao đất theo diện thu hồi đất nên được Tái định cư, không phải là giao đất theo diện chính sách không có nhà ở. Hơn nữa, Công văn 262 không mang tính quy phạm pháp luật; không còn phù hợp với khoản 2 Điều 1, Điều 2 Quyết định 117/2007/QĐ-TTg ngày 25-7-2007 và khoản 2 Điều 12 Nghị Định 45/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ trong trường hợp này.

[2.3] Ngoài ra, trường hợp ông Đinh T đã được Chính quyền phường N lập Hồ sơ thủ tục, UBND thành phố Q có văn bản đề nghị giảm nộp tiền sử dụng đất. Sở LĐ-TB & XH tỉnh Bình Định cũng xác định ông Đinh T là thân nhân liệt sỹ, thuộc đối tượng để đề nghị xét miễn giảm theo diện người có công Cách mạng; nhưng lại căn cứ các điều kiện để được hưởng các quyền lợi khác của người có công, rồi từ đó không chấp nhận toàn bộ yêu cầu miễn giảm cho ông Đinh T là không phù hợp với quy định tại Điều 13 Nghị Định 45/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ.

Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh T, hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 465/QĐ-SLĐTBXH ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định. Do hủy quyết định giải quyết khiếu nại nên cần phải hủy văn bản có liên quan là Văn bản 1431/SLĐTBXH-NCC ngày 12-6-2019 của Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, hủy một phần có liên quan đến ông Đinh T tại Văn bản số 1135/SLĐTBXH-NCC ngày 15-5-2019 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định; đề buộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định giải quyết lại trên cơ sở hồ sơ và đề nghị theo Văn bản số 665/UBND-LĐTBXH ngày 28-03-2019 của UBND thành phố Q và của ông Đinh T, theo hướng chấp nhận đề nghị giảm nộp tiền sử dụng đất cho ông Đinh T đối với thửa đất ở tái định cư số 39-ĐO10, diện tích 52m², đường số A9 thuộc Khu tái định cư Đ - N, phường N, Q.

[3] Do sửa Bản án sơ thẩm nên án phí sơ thẩm được tính lại, Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng theo khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; ông Đinh T không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 241, Điều 242 Luật Tổ tụng hành chính; sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2020/HC- ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

2. Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 14 của Pháp lệnh ưu đãi người có công cách mạng; điểm c khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 2 của Quyết định 118/TTg ngày 27-02-1996 của Thủ tướng Chính phủ; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 1, Điều 2 Quyết định 117/2007/QĐ-TTg ngày 25-7-2007 của Thủ tướng Chính phủ; Điều 10, khoản 2 Điều 12 Nghị Định 45/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính Phủ. Xử:

- Hủy Quyết định số 465/QĐ-SLĐTBXH ngày 31-12-2019 của Giám đốc Sở Lao động -Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định về việc giải quyết khiếu nại của ông Đinh T.

- Hủy Văn bản 1431/SLĐTBXH-NCC ngày 12-6-2019 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; hủy một phần có liên quan đến ông Đinh T tại Văn bản số 1135/SLĐTBXH-NCC ngày 15-5-2019 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định cùng về việc “*trả lời đề nghị miễn giảm tiền sử dụng đất hộ gia đình người có công*”.

- Buộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định và Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định giải quyết lại trên cơ sở hồ sơ và đề nghị theo Văn bản số 665/UBND-LĐTBXH ngày 28-03-2019 của UBND thành phố Q và của ông Đinh T, theo hướng chấp nhận ông Đinh T là đối tượng đủ điều kiện xem xét giảm tiền sử dụng đất, đối với thửa đất ở tái định cư số 39-ĐƠ10, diện tích 52m², đường số A9 thuộc Khu tái định cư Đ - N, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

3. Án phí hành chính sơ thẩm Giám đốc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định phải chịu là 300.000 đồng. Ông Đinh T không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THA dân sự tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- UBND thành phố Q.
- Lưu: HSVA, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long